|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT CHUYÊN**  **HOÀNG VĂN THỤ**  **ĐỀ THI ĐỀ XUẤT** | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN**  **KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**  **LẦN THỨ XIV, NĂM 2023**  **MÔN: LỊCH SỬ LỚP 11**  Thời gian làm bài: 180 phút |

**Câu 1. (2.5 điểm)**

Thông qua sự phân hóa xã hội Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, hãy rút ra những mâu thuẫn trong xã hội Việt Nam.

**Câu 2. (3.0 điểm)**

Cách mạng Việt Nam bắt đầu đi theo khuynh hướng dân chủ tư sản từ khi nào? Sự kiện nào đánh dấu sự thất bại hoàn toàn của khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam? Phát biểu suy nghĩ của em về kết cục của sự kiện đó.

**Câu 3. (3.0 điểm)**

Trên cơ sở tóm tắt hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc, hãy nhận xét và rút ra những bài học có thể vận dụng trong cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” hiện nay.

**Câu 4. (3.0 điểm)**

Vấn đề thời cơ đã được Đảng Cộng sản Đông Dương giải quyết như thế nào trong khoảng thời gian từ 9/3/1945 đến 2/9/1945? Từ đó hãy rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong thời kì hội nhập hiện nay.

**Câu 5. (3.0 điểm)**

Phân tích mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946. Anh/chị hãy phát biểu suy nghĩ về mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

**Câu 6. (3.0 điểm)**

Tại sao từ khi thành lập đến nay, ASEAN lại coi trọng vấn đề an ninh – chính trị? Theo anh/chị, Việt Nam có vai trò như thế nào trong việc bảo vệ hòa bình, an ninh - chính trị ở khu vực Đông Nam Á?

**Câu 7. (2.5 điểm)**

Hãy làm rõ nguồn gốc và đặc điểm lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật nửa sau thế kỉ XX. Vì sao cuộc cách mạng này lại được khởi đầu từ nước Mĩ?

**---HẾT---**

***Người ra đề: Phạm Thị Mai***

***Số điện thoại: 0975341714***

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT CHUYÊN**  **HOÀNG VĂN THỤ**  **ĐỀ THI ĐỀ XUẤT** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN KHU VỰC DUYÊN HẢI**  **VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ LẦN THỨ XIV, NĂM 2023**  MÔN: LỊCH SỬ LỚP 11 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1** | **Thông qua sự phân hóa xã hội Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, hãy rút ra những mâu thuẫn trong xã hội Việt Nam.** | **3.0** |
| ***a. Trình bày sự phân hóa giai cấp:*** | ***1.5*** |
| - Dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919-1929), xã hội Việt Nam có sự phân hóa sâu sắc…. | 0.25 |
| *- Giai cấp địa chủ phong kiến:*  + Đại địa chủ: cấu kết chặt chẽ với thực dân Pháp, là đối tượng của cách mạng.  + Trung và tiểu địa chủ: có tinh thần chống đế quốc, tham gia phong trào yêu nước khi có điều kiện. | 0.25 |
| *- Giai cấp nông dân:* bị áp bức, lóc lột nặng nề nên có tinh thần chống đế quốc và phong kiến, là lực lượng hăng hái và đông đảo của cách mạng. | 0.25 |
| *- Giai cấp tư sản:* ra đời, phân hóa thành hai bộ phận:  + Tư sản mại bản: cấu kết chặt chẽ với thực dân Pháp, là đối tượng của cách mạng.  + Tư sản dân tộc: ít nhiều có tinh thần dân tộc nhưng lập trường không kiên định, dễ dàng thỏa hiệp. | 0.25 |
| *- Giai cấp tiểu tư sản*: ra đời, gồm nhiều thành phần như học sinh, sinh viên, viên chức, tri thức, những người làm nghề tự do, buôn bán nhỏ…; có tinh thần hăng hái cách mạng… | 0.25 |
| *- Giai cấp công nhân:* tăng nhanh về số lượng và ngày càng trưởng thành về ý thức chính trị, có tinh thần yêu nước, là lực lượng chính và nắm giữ vai trò lãnh đạo cách mạng. | 0.25 |
| ***b. Rút ra những mâu thuẫn trong xã hội Việt Nam*** | ***1.0*** |
| - Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, xã hội Việt Nam có hai mâu thuẩn cơ bản:  + Mâu thuẩn giai cấp, chủ yếu là giữa nông dân với địa chủ phong kiến.  + Mâu thuẫn dân tộc giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp. Đây là mâu thuẩn chủ yếu nhất, gay gắt nhất. | 0.5 |
| - Để giải quyết các mâu thuẫn đó, cách mạng Việt Nam phải thực hiện hai nhiệm vụ cơ bản:  + Đánh đổ đế quốc, giành độc lập dân tộc - nhiệm vụ hàng đầu.  + Đánh đổ địa chủ phong kiến, giành ruộng đất cho nông dân. | 0.5 |
| **Câu 2** | **Cách mạng Việt Nam bắt đầu đi theo khuynh hướng dân chủ tư sản từ khi nào? Sự kiện nào đánh dấu sự thất bại hoàn toàn của khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam? Phát biểu suy nghĩ của em về kết cục của sự kiện đó.** | 3.0 |
| ***a. Cách mạng Việt Nam bắt đầu đi theo khuynh hướng dân chủ tư sản từ khi nào***  Cách mạng Việt Nam bắt đầu đi theo khuynh hướng dân chủ tư sản từ đầu thế kỉ XX với hoạt động tiêu biểu của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh và các sĩ phu yêu nước tiến bộ. | ***0.25*** |
| ***b. Sự kiện nào đánh dấu sự thất bại hoàn toàn của khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam?*** | ***0.5*** |
| - Khẳng định đó là khởi nghĩa Yên Bái (2/1930) | 0.25 |
| - Khái quát về khởi nghĩa Yên Bái | 0.25 |
| ***c. Phát biểu suy nghĩ của em về kết cục của sự kiện đó.*** |  |
| - Cuộc khởi nghĩa thất bại do nhiều nguyên nhân:  + *Khách quan:* Lúc đó kẻ thù của cách mạng là thực dân Pháp còn rất mạnh về kinh tế, quân sự đủ sức đàn áp một cuộc khởi nghĩa non yếu như Yên Bái. | 0.25 |
| *+ Chủ quan:*   * Lãnh đạo: Việt Nam Quốc dân đảng là một chính đảng yêu nước, đấu tranh giành lại độc lập cho dân tộc, song chưa đủ mạnh để lãnh đạo thành công cuộc khởi nghĩa bởi có nhiều hạn chế về tôn chủ, mục đích thành phần, phương pháp cách mạng… | 0.5 |
| * Cuộc khởi nghĩa diễn ra nghĩa trong tình thế bị động, chưa có sự chuẩn bị chu đáo, lực lượng khởi nghĩa mỏng phải dải ra ở nhiều nơi, ngày khởi nghĩa không thống nhất, kế hoạch bị bại lộ.... | 0.25 |
| -> Do đó, đồng chí Lê Duẩn đã nhận xét: *“Khởi nghĩa Yên Bái là một cuộc bạo động bất đắc dĩ, một cuộc bạo động non để rồi chết luôn, không bao giờ ngóc lên”.* | 0.25 |
| - Ý nghĩa: tuy thất bại nhưng khởi nghĩa Yên Bái đã thể hiện lòng yêu nước và nguyện vọng cứu nước của bộ phận tiên tiến trong giai cấp tư sản dân tộc và tiểu tư sản, cổ vũ lòng yêu nước và chí căm thù của nhân dân ta… | 0.25 |
| - Từ thất bại của khởi nghĩa Yên Bái ta thấy một cuộc khởi nghĩa muốn giành thắng lợi phải có một số điều kiện như:  **+** Phải có một chính đảng với đường lối cách mạnh đúng đắn, tổ chức chặt chẽ, có thể đại diện cho dân tộc. | 0.25 |
| **+** Phải tập hợp được sức mạnh của toàn dân, tiến hành tổng khởi nghĩa trong cả nước với sự kết hợp ở nông thôn và thành thị…. | 0.25 |
| + Phải có sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt, phải chăm lo quần chúng, bằng cách tổ chức và giác ngộ quần chúng nhân dân trở thành lực lượng chính trị hùng hậu… | 0.25 |
| + Phải biết chờ đợi và năm bắt thời cơ, khởi nghĩa đúng thời cơ sẽ diễn ra thắng lợi nhanh chóng và hạn chế được tổn thất về lực lượng… | 0.25 |
| **Câu 3** | **Trên cơ sở tóm tắt hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc, hãy nhận xét và rút ra những bài học có thể vận dụng trong cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” hiện nay.** | **3.0** |
| ***a. Tóm tắt hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc (1911-1920)*** | ***1.5*** |
| - Ngày 5/6/1911 Nguyễn Tất Thành ra nước ngoài tìm đường cứu nước. | 0.25 |
| - Từ năm 1911 - 1916: khảo sát thực tiễn ở các nước châu Phi, châu Mĩ, châu Âu, nhất là ba nước Anh, Pháp, Mĩ. | 0.25 |
| - Đầu 12/1917: về Pháp hoạt động trong phong trào yêu nước của Việt kiều, phong trào đấu tranh của công nhân Pháp… | 0.25 |
| - Tháng 6/1919: gửi đến Hội nghị Vecxai Bản yêu sách của nhân dân An Nam. Bản yêu sách không đựơc chấp nhận, giúp Người rút ra kết luận: *“ Muốn được giải phóng các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào lực lượng của bản thân mình”.* | 0.25 |
| - Tháng 7/1920: đọc bản *"Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa"* của Lênin đăng trên báo Nhân đạo và khẳng định: *muốn cứu nước, giải phóng dân tộc phải đi theo con đường cách mạng vô sản.* | 0.25 |
| **-** Ngày 25/12/1920: tham dự đại hội Đảng xã hội Pháp tại Tua, bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế 3 và tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp. Sự kiện này đánh dấu bước ngoặt trong hoạt động của Nguyễn Ái Quốc… | 0.25 |
| ***b. Nhận xét về hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc*** | ***0.75*** |
| - Hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc có nhiều điểm khác so với lớp người đi trước như Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh… | 0.25 |
| - Hành trình tìm đường cứu nước của NAQ cũng là quá trình tự vô sản hóa của Nguyễn Ái Quốc. | 0.25 |
| - Giúp Nguyễn Ái Quốc rút ra những bài học quan trọng, đặt cơ sở lựa chọn và xác định con đường cứu nước đúng đắn (cách mạng vô sản), mở ra khả năng giải quyết cuộc khủng hoảng về đường lối cách mạng kéo dài từ cuối thế kỉ XIX… | 0.25 |
| **c. Bài học có thể vận dụng trong cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” hiện nay.** | 0.75 |
| - Bài học về lòng yêu nước, ý chí phấn đấu, học tập vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc … | 0.25 |
| - Trong mọi hoạt động phải kết hợp lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành, nói đi đôi với làm, tư duy đi đôi với hành động… | 0.25 |
| - Ý chí vượt khó khăn gian khổ để hoàn thành nhiệm vụ, dù trong hoàn cảnh nào cũng không từ bỏ mục tiêu… | 0.25 |
| **Câu 4** | **Vấn đề thời cơ đã được Đảng Cộng sản Đông Dương giải quyết như thế nào trong khoảng thời gian từ 9/3/1945 đến 2/9/1945? Từ đó hãy rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong thời kì hội nhập hiện nay.** | **3.0** |
| ***a. Vấn đề thời cơ đã được Đảng Cộng sản Đông Dương giải quyết như thế nào trong khoảng thời gian từ 9/3/1945 đến 2/9/1945?*** | ***2.5*** |
| **-** Lí luận về thời cơ….. | 0.25 |
| **-** Việc giải quyết vấn đề thời cơ trong khoảng thời gian từ 9/3/1945 đến 2/9/1945:  **+** Đảng Cộng sản Đông Dương, đứng đầu là Hồ Chí Minh đã ý thức được đầy đủ về vấn đề thời cơ. Vì vậy đã luôn tích cực dự đoán thời cơ … | 0,25 |
| **+** Đảng – Bác không thụ động chờ thời cơ đến mà nỗ lực thúc đẩy cho thời cơ mau tới: phát động cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3 đến giữa tháng 8/1945) khiến cho phát xít Nhật suy yếu, đồng thời đẩy mạnh sự chuẩn bị toàn diện về lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang và căn cứ địa cách mạng cho Tổng khởi nghĩa … | 0,5 |
| **+** Khi Nhật đảo chính Pháp (9/3/1945), Đảng xác định tình thế cách mạng xuất hiện nhưng chưa chín muồi. Do đó chưa chủ trương phát động Tổng khởi nghĩa (chỉ phát động cao trào kháng Nhật cứu nước làm tiền đề cho Tổng khởi nghĩa)… | 0,5 |
| **+** Khi nghe tin Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện (15/8/1945), thời cơ ngàn năm có một đã đến, Đảng - Bác đã đánh giá chính xác thời cơ đồng thời kiên quyết chớp thời cơ phát động và lãnh đạo toàn dân nhất tề đứng lên Tổng khởi nghĩa, giành độc lập… | 0,5 |
| **-** Việc giải quyết vấn đề thời cơ thể hiện sự linh hoạt, sáng tạo của Đảng và chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhờ đó cách mạng tháng Tám 1945 đã diễn ra nhanh chóng, ít đổ máu; nhân dân ta ở vị thế chủ nhà để đón tiếp quân Đồng minh. | 0,5 |
| ***b. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong thời kì hội nhập hiện nay*** | ***0.5*** |
| + Phải chủ động nắm bắt thời cơ, tích cực đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại, đẩy mạnh hội nhập khu vực và quốc tế nhằm tranh thủ mọi nguồn lực (kĩ thuật, vốn, máy móc trang thiết bị, nhất là công nghệ hiện đại…) để phục vụ sự phát triển của đất nước... | 0,25 |
| + Tuy nhiên, ta cũng phải coi trọng các yếu tố nội lực, phát huy cao độ ý chí tự lực tự cường, phát triển đất nước tạo sức mạnh toàn diện làm cơ sở, chỗ dựa cho mọi hoạt động đối ngoại, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tạo nền tảng để hội nhập thành công … | 0,25 |
| **Câu 5** | **Phân tích mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946. Anh/chị hãy phát biểu suy nghĩ về mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.** | **3.0** |
| ***a. Mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946.*** | ***2.0*** |
| - *Nhiệm vụ xây dựng chế độ mới:* |  |
| + Xây dựng chính quyền cách mạng: 6/1/1946 cử tri cả nước đi bỏ phiếu bầu Quốc hội…thông qua bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa (11/1946)… | 0.25 |
| + Xây dựng nền kinh tế, văn hóa, xã hội: về giải quyết nạn đói Đảng đưa ra biện pháp trước mắt và lâu dài...; giải quyết khó khăn về tài chính thì ban đầu kêu gọi nhân dân quyên góp, phát hành tiền giấy…; về giáo dục thành lập “nha bình dân học vụ”... | 0.25 |
| *- Nhiệm vụ bảo vệ chế độ mới:* chống các thế lực ngoại xâm bằng sách lược mềm dẻo nhưng cứng rắn về nguyên tắc: Giai đoạn đầu ta hòa hoãn với Trung Hoa Dân quốc ở ngoài Bắc... để tập trung đánh Pháp ở miền Nam. Sau đó, khi Pháp và Trung Hoa Dân quốc cấu kết với nhau qua hiệp ước Hoa - Pháp ta lại chọn giải pháp hòa với Pháp để đuổi Tưởng bằng việc kí hiệp định Sơ Bộ và tiếp tục hòa hoãn với Pháp qua hội nghị trù bị Đà Lạt, Phôngtennơblô và Tạm ước (14/9/1946)... | 0.5 |
| - *Mối quan hệ hai nhiệm vụ:* |  |
| + Hai nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ chế độ dân chủ cộng hòa có mối quan hệ mật thiết với nhau, tác động qua lại lẫn nhau phản ánh qui luật của lịch sử dân tộc là dựng nước đi đôi với giữ nước. Đồng thời phản ánh qui luật của cuộc đấu tranh cách mạng: xây dựng chế độ mới gắn liền với bảo vệ chế độ. | 0.25 |
| + Xây dựng chế độ mới là tạo ra sức mạnh để bảo vệ chế độ mới. Nhân dân Việt Nam không thể bảo vệ được thành quả của cách mạng nếu không có đủ sức mạnh về vật chất và tinh thần. | 0.25 |
| + Xây dựng chế độ mới vững mạnh là giáng một đòn mạnh vào mưu toan chia rẽ, lật đổ và âm mưu xâm lược của các thế lực đế quốc và tay sai. | 0.25 |
| + Công cuộc bảo vệ chế độ mới thực chất là dùng các biện pháp đối phó với kẻ thù ngoại xâm để giữ vững chính quyền cách mạng, bảo vệ thành quả của cách mạng tháng Tám và quyền làm chủ của quần chúng nhân dân. Như vậy, xây dựng để tạo ra sức mạnh cho đất nước và bảo vệ lại tạo điều kiện cho việc xây dựng đất nước… | 0.25 |
| ***b. Ý kiến của em về mối quan hệ xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong bối cảnh hiện nay*** | ***1.0*** |
| - Ngày nay khi hoàn cảnh thế giới và trong nước có nhiều thay đổi nhưng Đảng vẫn luôn nhận định xây dựng và bảo vệ có mối quan hệ mật thiết với nhau, tác động qua lại lẫn nhau. Tuy nhiên, Đảng cũng nhấn mạnh: Trong thời bình nhiệm vụ xây dựng kinh tế, văn hóa, xã hội được xem là nhiệm vụ trung tâm… Còn cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc được nhận thức 1 cách toàn diện hơn không chỉ bảo vệ các quyền dân tộc cơ bản mà còn bảo vệ chế độ chính trị, bảo vệ thành quả của người dân, giữ vững an ninh, trật tự xã hội, giữ gìn văn hóa dân tộc, bảo vệ môi trường…. | 0.5 |
| + Tích cực xây dựng tiềm lực kinh tế, quốc phòng, phát triển văn hóa giáo dục… đặc biệt là đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước để tạo ra sức mạnh nội lực cho đất nước….nhằm tạo sức mạnh để bảo vệ Tổ quốc… | 0.25 |
| + Đấu tranh giữ vững an ninh, trật tự xã hội…chống diễn biến hòa bình… Đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo…Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc…Nhằm tạo ra môi trường hòa bình để xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh hơn. | 0.25 |
| **Câu 6** | **Tại sao từ khi thành lập đến nay ASEAN lại coi trọng vấn đề an ninh – chính trị? Theo em, Việt Nam có vai trò như thế nào trong việc bảo vệ hòa bình, an ninh - chính trị ở khu vực Đông Nam Á?** | **3.0** |
| ***a. Từ khi thành lập cho đến nay, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) lại coi trọng vấn đề an ninh - chính trị vì:*** |  |
| ***- Trước những năm 90, ASEAN coi trọng vấn đề CT – AN vì:*** | ***2.25*** |
| *+ Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á* ra đời trong bối cảnh cuộc Chiến tranh lạnh đang bao trùm thế giới; xu thế khu vực hóa, toàn cầu hóa đang phát triển....Ở Đông Nam Á, cuộc chiến tranh của Mĩ đang diễn ra ở Việt Nam....Bối cảnh đó đặt các nước ASEAN phải coi trọng vấn đề an ninh - chính trị. | 0.25 |
| + Cuộc chiến tranh của Mĩ cũng đang diễn ra quyết liệt ở Đông Dương, tình hình ấy đã đặt các nước ASEAN phải coi trọng vấn đề an ninh - chính trị. ASEAN ra đời nhằm bảo vệ cho sự ổn định và phát triển kinh tế cho nên họ rất e ngại sự can thiệp của các nước lớn vào khu vực, nhất là Liên Xô, Trung Quốc và cũng để đối phó với áp lực của các nước khác (Mĩ, Nhật). | 0.25 |
| + Tình hình khu vực cũng không ổn định: vấn đề Cam-pu-chia lại nổi lên, vấn đề khủng bố của các phần tử Hồi giáo cực đoan, vấn đề tranh chấp lãnh thổ, tranh chấp biển đảo… | 0.25 |
| ***- Từ những năm 90, trong xu thế hb, ổn định, bên cạnh việc đẩy mạnh hợp tác kinh tế, các nước ASEAN vẫn coi trọng vấn đề CT – AN vì ở Đông Nam Á vẫn còn nhiều nguy cơ về vấn đề an ninh:*** | 0.25 |
| + Vấn đề tranh chấp Biển Đông giữa Trung Quốc với các nước ASEAN ngày càng căng thẳng… | 0.25 |
| + Vấn đề khủng bố và chống khủng bố vẫn đặt ra đối với cả khu vực, nhất là đối với một số nước thành viên như Philippines, Indonesia, Thái Lan và Malaysia… | 0.25 |
| + Vấn đề an ninh phi truyền thống, nạn buôn bán người, buôn bán ma túy, biến đổi khí hậu, tội phạm xuyên quốc gia vẫn đặt ra thường xuyên. | 0.25 |
| => Vấn đề an ninh - chính trị luôn được ASEAN coi trọng trong mọi thời kì, cả thời kì Chiến tranh lạnh và sau Chiến tranh lạnh. Hiện nay, Chính trị- An ninh là một trong 3 trụ cột của cộng đồng ASEAN, nhằm mục tiêu là dựng một môi trường hòa bình và an ninh cho phát triển ở khu vực Đông Nam Á thông qua việc nâng cao hợp tác chính trị-an ninh trong khối ASEAN, kết hợp với sự tham gia và đóng góp xây dựng của các đối tác bên ngoài | 0.5 |
| ***b. Vai trò của Việt Nam trong việc bảo vệ hòa bình, an ninh - chính trị ở ĐNA*** | ***0.75*** |
| - Từ khi gia nhập ASEAN (1995), Việt Nam thực hiện đầy đủ các nguyên tắc hoạt động của tổ chức này..... | 0.25 |
| - Việt Nam có những sáng kiến, đề xuất nhằm bảo vệ hòa bình, an ninh - chính trị, ổn định khu vực được cộng đồng ASEAN và thế giới đánh giá cao.... | 0.25 |
| - Việt Nam nghiêm chỉnh thực thi Công ước về luật biển năm 1982 của Liên hợp quốc, Tuyên bố về cách ứng xử của các bên trên Biển Đông (DOC), giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.... | 0.25 |
| **Câu 7** | **Hãy làm rõ nguồn gốc và đặc điểm lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật nửa sau thế kỉ XX. Vì sao cuộc cách mạng này lại được khởi đầu từ nước Mĩ?** | **2.5** |
| **a. Nguồn gốc và đặc điểm lớn nhất của cách mạng khoa học kĩ thuật** | **1.5** |
| - Nguồn gốc:  + Xuất phát từ nhu cầu của cuộc sống và sản xuất... | 0.25 |
| + Tình trạng cạn kiệt tài nguyên, bùng nổ dân số ... đặt ra yêu cầu phải phát minh ra những công cụ mới, nhưng vật liệt mới, nguồn năng lượng mới thay thế... | 0.25 |
| + Yêu cầu phát triển về phương tiện liên lạc, vũ khí trong thời gian chiến tranh... | 0.25 |
| + Những thành tựu KHKT cuối XIX - đầu XX đặt cơ sở cho cách mạng KHKT hiện đại... | 0.25 |
| - Đặc điểm lớn nhất là khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp. Mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học. Khoa học gắn liền với kĩ thuật, khoa học đi trước mở đường cho kĩ thuật. Đến lượt mình, kĩ thuật lại đi trước mở đường cho sản xuất. Khoa học đã tham gia trực tiếp vào sản xuất, đã trở thành nguồn gốc chính của những tiến bộ kĩ thuật và công nghệ. | 0.5 |
| ***b. Vì sao cuộc cách mạng này được khởi đầu từ nước Mĩ*** | ***1.0*** |
| - Lúc này, Chiến tranh thế giới thứ hai đang diễn ra vô cùng ác liệt. Tuy nhiên, Mĩ ở xa chiến trường, lại được hai đại dương bao bọc nên ít bị chiến tranh tàn phá, có điều kiện hòa bình để tập trung nghiên cứu, phát triển khoa học kĩ thuật | 0.25 |
| - Mĩ là nước có đội ngũ chuyên gia về khoa học - kĩ thuật đông nhất trên thế giới, dẫn đầu thế giới về số người được nhận giải Nô-ben… | 0.25 |
| - Các chính sách và biện pháp của các chủ doanh nghiệp Mĩ và nhà nước có vai trò quan trọng thúc đẩy sự phát triển khoa học – kĩ thuật. | 0.25 |
| - Mĩ lợi dụng cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai để bán vũ khí thu nhiều lợi nhuận (thu được 114 tỉ USD). Nhờ có nguồn vốn, có đội ngũ chuyên gia giỏi, nên Mĩ có điều kiện phát triển khoa học – kĩ thuật sớm. | 0.25 |

**-------------- HẾT --------------**